

KẾ HOẠCH

THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số. 16/QĐ-THPT BH, ngày 25/9/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Buôn Hồ về việc thành lập Ban thực hiện qui chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, năm học 2023-2024

Trường Trung học phổ thông Buôn Hồ xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai cho năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Mục đích

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn nhân lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Yêu cầu

- Về thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế công khai.

II. Thành lập ban thực hiện Quy chế công khai và phân công nhiệm vụ các thành viên

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Chức danh- nhiệm vụ
1	Cao Trí Thảo	Trưởng ban	Phụ trách chung
2	Nguyễn Quang Minh	Phó Trưởng ban	Phụ trách việc công khai Cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Chỉ đạo thu thập thông tin và hoàn thiện biểu mẫu số 9, 10, 11, 12; thực hiện công khai quy định tại điểm a,c,d của khoản 3 Điều 4

			của Quy chế.
3	Nguyễn Thị Mỹ Lộc	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác công khai của tổ chuyên môn
4	Trịnh Thế Hậu	Thành viên	Phụ trách việc công khai các văn bản liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động
5	Nguyễn Văn Nga	Thành viên	Thư ký tổng hợp các văn bản liên quan đến quy chế công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
6	Phạm Thị Thu Thảo	Thành viên	Phụ trách công tác công khai hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
7	Đỗ Minh Đức	Thành viên	Phụ trách công tác truyền thông, soạn thảo văn bản, lưu trữ văn bản công khai
8	Đỗ thị Nga	Thành viên	Phụ trách việc công khai tài chính, thu chi tài chính, lương và các chế độ khác của người lao động và người học

III. Kế hoạch thực hiện các nội dung công khai

1. Các nội dung công khai

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 của trường theo hướng dẫn tuyển sinh của sở giáo dục và đào tạo Đắk Lắk; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục; kết quả hạnh kiểm, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (*Theo biểu mẫu 09*)

b) Chất lượng giáo dục thực tế: Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm (KQRL), học lực (KQHT); tổng kết kết quả cuối năm; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh

giỏi, số học sinh dự xét tốt nghiệp trung học phổ thông, số học sinh được công nhận THPT (*Theo biểu mẫu 10*)

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

a) Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng và các phòng khác tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học hiện có đang sử dụng và còn thiếu so với quy định (*Theo biểu mẫu 11*)

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên: Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (*Theo biểu mẫu 12*)

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

Tình hình đánh giá kết quả xếp loại CBVC; GVG; CSTĐ.... Các cấp hằng năm; danh sách các cá nhân được khen thưởng, kỷ luật hằng năm;

1.3 Công khai thu chi tài chính

Thực hiện như quy định tại điểm a,c,d của khoản 3 Điều 4 của Quy chế.

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ Tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được Ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn Ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số 21/2005 TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được Ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán,

quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005 TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học:

- Học phí Công lập.
- Dạy thêm học thêm.
- Bảo hiểm y tế học sinh.
- Vệ sinh.
- Giữ xe.
- Quỹ Ban ĐDCMHS.
- Khuyến học.
- Các khoản thu khác.

c) Các khoản chi theo từng năm học: Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa mua sắm trang thiết bị...(Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và các văn bản hướng dẫn hiện hành)

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn giảm các khoản đóng góp đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm tra:

Thực hiện công khai kết quả từ kiểm tra tài chính hàng năm theo quy định.

2. Về hình thức, địa điểm và thời điểm công khai

2.1. Hình thức công khai

Công khai trong tập thể CBGV, NV nhà trường; công khai trước toàn thể CMHS thông qua trang thông tin điện tử, các cuộc họp cơ quan và họp Ban Đại diện cha mẹ học sinh toàn trường.

Niên yết công khai tại bảng công khai các văn bản hành chính của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho CBGV, NV và CMHS có thể tiếp cận xem và đọc được.

Đối với các khoản thu học phí và các khoản thu khác trong năm học: phát tài liệu trước cho CMHS và học sinh trước khi tổ chức họp CMHS đầu mỗi năm học.

Công khai qua báo cáo sơ kết, tổng kết.

2.2 Thời điểm, địa điểm công khai

Tháng 9 (đầu năm học), tháng 01 sau sơ kết học kỳ I, tháng 5,6 (cuối năm học) và các thời điểm có sự thay đổi về các số liệu trong các biểu mẫu công khai; công khai tại nhà trường.

Các khoản lương và phụ cấp và chế độ liên quan đến người lao động và người học; công khai hàng tháng, đầu và cuối năm tài chính.

IV. Tổ chức thực hiện

Yêu cầu các thành viên trong Ban thực hiện quy chế và toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đắk Lắk (để B/c);
- Ban thực hiện quy chế;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Cao Trí Khảo